TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Sắp đến hạn quyết toán thuế thu nhập cá nhân, những điều người lao động cần biết

11:00 16/03/2021

Người lao động có thu nhập từ tiền lương, tiền công có nghĩa vụ phải nộp thuế thu nhập cá nhân và khai quyết toán thuế thu nhập cá nhân theo quy định của pháp luật. Dưới đây là những thông tin quan trọng mà NLĐ cần biết về khai quyết toán thuế thu nhập cá nhân cho kỳ tính thuế năm 2020.



Để bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp cũng như tránh những vi phạm không đáng có thì thời điểm sắp đến hạn quyết toán thuế thu nhập cá nhân người nộp thuế cần biết một số thông tin như hạn nộp, cách tính, ủy quyền quyết toán thuế.

1. Hạn chót khai quyết toán thuế thu nhập cá nhân

So với kỳ tính thuế 2019 thì hạn quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với kỳ tính thuế 2020 được chia thành 02 trường hợp:

Trường hợp 1: Tự quyết toán thuế thu nhập cá nhân

Thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế thu nhập cá nhân chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng 4/2021.

Riêng đối với trường hợp người lao động có phát sinh hoàn thuế thu nhập cá nhân nhưng chậm nộp tờ khai quyết toán thuế theo quy định thì không áp dụng phạt đối với vi phạm hành chính khai quyết toán thuế quá thời hạn (theo khoản 4 Điều 28 Thông tư 111/2013/TT-BTC).

Trường hợp 2: Ủy quyền quyết toán thuế

Đối với tổ chức trả thu nhập, thời hạn hộp hồ sơ quyết toán thuế thu nhập cá nhân chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng 3/2021 hoặc ngày cuối cùng của tháng thứ 3 kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

2. Trường hợp phải khai quyết toán thuế thu nhập cá nhân

Theo điểm d.3 khoản 6 Điều 8 Nghị định 126/2020/NĐ-CP thì người lao động có số thuế phải nộp thêm hoặc có số thuế nộp thừa đề nghị hoàn hoặc bù trừ vào kỳ khai thuế tiếp theo phải khai quyết toán thuế thu nhập cá nhân, trừ các trường hợp sau:

- Người lao động có số thuế phải nộp thêm sau quyết toán của từng năm từ 50.000 đồng trở xuống;

- Người lao động có số thuế phải nộp nhỏ hơn số thuế đã tạm nộp mà không có yêu cầu hoàn thuế hoặc bù trừ vào kỳ khai thuế tiếp theo.

- Người lao động có thu nhập từ tiền lương, tiền công ký hợp đồng lao động từ 03 tháng trở lên tại một đơn vị, đồng thời có thu nhập vãng lai ở các nơi khác bình quân tháng trong năm không quá 10 triệu đồng và đã được khấu trừ thuế thu nhập cá nhân theo tỷ lệ 10% nếu không có yêu cầu thì không phải quyết toán thuế đối với phần thu nhập này;

- Người lao động được người sử dụng lao động mua bảo hiểm nhân thọ (trừ bảo hiểm hưu trí tự nguyện), bảo hiểm không bắt buộc khác có tích lũy về phí bảo hiểm mà người sử dụng lao động hoặc doanh nghiệp bảo hiểm đã khấu trừ thuế thu nhập cá nhân theo tỷ lệ 10% trên khoản tiền phí bảo hiểm tương ứng với phần người sử dụng lao động mua hoặc đóng góp cho người lao động thì người lao động không phải quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với phần thu nhập này.

3. Trường hợp được ủy quyền quyết toán thuế thu nhập cá nhân

Theo điểm d.2 khoản 6 Điều 8 Nghị định 126/2020/NĐ-CP thì người lao động cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công ủy quyền quyết toán thuế cho tổ chức, người lao động trả thu nhập, cụ thể như sau:

- Người lao động có thu nhập từ tiền lương, tiền công ký hợp đồng lao động từ 03 tháng trở lên tại một nơi và thực tế đang làm việc tại đó vào thời điểm tổ chức, người lao động trả thu nhập thực hiện việc quyết toán thuế, kể cả trường hợp không làm việc đủ 12 tháng trong năm.

Trường hợp người lao động là người lao động được điều chuyển từ tổ chức cũ đến tổ chức mới theo quy định tại điểm d.1 khoản 6 Điều 8 Nghị định 126/2020/NĐ-CP thì người lao động được ủy quyền quyết toán thuế cho tổ chức mới.

- Người lao động có thu nhập từ tiền lương, tiền công ký hợp đồng lao động từ 03 tháng trở lên tại một nơi và thực tế đang làm việc tại đó vào thời điểm tổ chức, người lao động trả thu nhập quyết toán thuế, kể cả trường hợp không làm việc đủ 12 tháng trong năm; đồng thời có thu nhập văng lai ở các nơi khác bình quân tháng trong năm không quá 10 triệu đồng và đã được khấu trừ thuế thu nhập người lao động theo tỷ lệ 10% nếu không có yêu cầu quyết toán thuế đối với phần thu nhập này.

4. Trường hợp người lao động được hoàn thuế thu nhập cá nhân đã nộp

Theo quy định tại Điều 8 Luật Thuế thu nhập cá nhân 2007 thì NLĐ được hoàn thuế thu nhập người lao động trong các trường hợp sau đây:

- Số tiền thuế đã nộp lớn hơn số thuế phải nộp;

- Người lao động đã nộp thuế nhưng có thu nhập tính thuế chưa đến mức phải nộp thuế.

- Các trường hợp khác theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Việc hoàn thuế thu nhập cá nhân trong các trường hợp trên áp dụng đối với những người lao động đã đăng ký và có mã số thuế tại thời điểm nộp hồ sơ quyết toán thuế.

5. Trường hợp được yêu cầu doanh nghiệp cấp chứng từ khấu trừ thuế

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 25 Thông tư 111/2013/TT-BTC thì trường hợp người lao động đã được tổ chức, cá nhân trả thu nhập khấu trừ thuế nhưng không ủy quyền cho tổ chức, cá nhân trả thu nhập quyết toán thuế thì có quyền yêu cầu tổ chức, cá nhân trả thu nhập cấp chứng từ khấu trừ thuế theo quy định.

Việc cấp chứng từ khấu trừ trong một số trường hợp cụ thể như sau:

- Đối với người lao động không ký hợp đồng lao động hoặc ký hợp đồng lao động dưới ba (03) tháng: người lao động có quyền yêu cầu tổ chức, cá nhân trả thu nhập cấp chứng từ khấu trừ cho mỗi lần khấu trừ thuế hoặc cấp một chứng từ khấu trừ cho nhiều lần khấu trừ thuế trong một kỳ tính thuế.

H.M